

Số: 86/2024/QĐST- HNGĐ

TP. Thái Bình, ngày 24 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Tiến Thịnh

2. Ông Trương Công Định

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 246/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thanh N, sinh năm 1989;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

1.2. Bị đơn: Anh Trịnh Văn H, sinh năm 1987;

Nơi cư trú: Thôn T, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thanh N và anh Trịnh Văn H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Trần Thị Thanh N và anh Trịnh Văn H có 01 con chung là Trịnh Tuấn M, sinh ngày 31/5/2011. Ly hôn, chị N và anh H thống nhất thỏa thuận: Chị Trần Thị Thanh N trực tiếp nuôi dạy con Trịnh Tuấn M, chị N không

yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra giải quyết. Anh Trịnh Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng cho con được đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

2.3. Về tài sản và nợ chung: Chị N và anh H đều không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Trần Thị Thanh N phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Chị N đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0001076 ngày 01 tháng 12 năm 2023 tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Chuyển số tiền chị N đã nộp tạm ứng 300.000 đồng sang tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình;
- Các đương sự;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH:
UBND xã Vũ Phúc, thành phố
Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh

